

Ngày soạn 07/9/2023	Dạy	Ngày	16/9	16/9
		Tiết(TKB)	1(chiều)	3(chiều)
		Lớp	9C	9D

TUẦN 2 - TIẾT 9
CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP

I. MỤC TIÊU: Sau khi học xong bài này, HS:

1. Kiến thức

- Nắm được cách dẫn trực tiếp và lời dẫn trực tiếp quá trình tạo lập văn bản

2. Năng lực:

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, sáng tạo.
- Phát triển năng lực giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ.

3. Phẩm chất:

- Giáo dục cho học sinh lòng say mê khám phá trí thức.

II. CHUẨN BỊ

1. Giáo viên:

- Chuẩn bị bảng phụ ghi ví dụ
- Các phương pháp: vấn đáp, giải thích, theo nhóm bàn
- Kỹ thuật: động não

2. Học sinh: Chuẩn bị bài

III. TỔ CHỨC DẠY VÀ HỌC BÀI MỚI

Hoạt động 1 : Khởi động

- Phương pháp: Thuyết trình
- Thời gian: 4 phút

HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY	HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>*B1. Chuyển giao</p> <p>- KTBC</p> <p>*B2. Thực hiện</p> <p>- Yêu cầu HS làm việc cá nhân</p> <p>*B3. Báo cáo</p> <p>- Theo dõi HS trình bày</p> <p>*B4. Đánh giá</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá cho điểm HS nếu làm tốt</p> <p>-> GV giới thiệu bài: Trong khi nói hoặc viết nhiều khi chúng ta thường nhắc lại những lời nói của người khác, hay của nhân vật, vậy việc sử dụng đó cần tuân theo những yêu cầu gì? Chúng ta hãy vào bài học hôm nay.</p>	<p>-HS làm việc cá nhân</p> <p>- Nhận xét bạn</p> <p>-Lắng nghe.</p>	<p>Học sinh hứng thú, tập trung bài để chuẩn bị cho bài mới</p>

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức

- Phương pháp: vấn đáp, thuyết trình
- Thời gian: 20 phút

HĐ CỦA GIÁO VIÊN	HĐ CỦA HỌC SINH	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
I. Hướng dẫn HS tìm hiểu cách dẫn trực tiếp		I. Cách dẫn trực tiếp

<p>*B1. Chuyển giao: - GV yêu cầu học sinh HĐ cá nhân và nhóm thực hiện/c sau: ? Đọc ví dụ a, b trong SGK? ? Bộ phận in đậm trong 2 VD là lời nói hay ý nghĩ của nhân vật? Dựa vào từ ngữ nào em biết đó là lời nói và ý nghĩ của nhân vật? ? Bộ phận in đậm được ngăn cách với phần đứng trước bằng những dấu hiệu nào? ? Có thể thay đổi vị trí giữa bộ phận in đậm với bộ phận đứng trước nó được không? Nếu được thì 2 bộ phận ngăn cách với nhau bằng dấu hiệu gì? (thay đổi được, thay bằng dấu gạch ngang) ? Em hiểu thế nào là cách dẫn trực tiếp? Để thể hiện lời dẫn trực tiếp, người viết phải sử dụng dấu hiệu nào?</p> <p>*B2. Thực hiện - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc</p> <p>* B3. Báo cáo - GV theo dõi</p> <p>*B4. Đánh giá: - GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức GV chốt, ghi bảng ? Đọc ghi nhớ 1? ? Đọc yêu cầu BT1? *GVHD học sinh làm phần a ? Chỉ ra lời dẫn trong đoạn văn và cho biết đó là lời nói hay ý nghĩ của ai? ? Thông qua các dấu hiệu nhận biết thể hiện lời dẫn trực tiếp, em thấy có gì đặc biệt? *GV lưu ý HS về từ “rằng”</p>	<p>- HSHĐ cá nhân và nhóm đọc ví dụ, suy nghĩ , thảo luận trả lời câu hỏi</p> <p>- Trình bày</p> <p>- Học sinh bổ sung , thống nhất ý kiến từng câu trả lời</p> <p>- Học sinh nghe và ghi bài</p> <p>- học sinh đọc ghi nhớ</p> <p>- Nêu yêu cầu của BT</p> <p>- HS làm việc cá nhân tại vở bài tập 1/37</p>	<p>1. Ví dụ</p> <p>a. Cháu nói: “ Đấy, bác cũng chẳng...?” -> Dẫn lời nói của nhân vật</p> <p>b. Hoạ sĩ nghĩ thầm: “ Khách tới bất ngờ...” -> dẫn suy nghĩ của nhân vật</p> <p>=> Dẫn trực tiếp</p> <p>b. Ghi nhớ Dẫn trực tiếp: <u>nhắc lại nguyên văn lời nói hay ý nghĩ</u> của người , nhân vật. - Lời dẫn <u>đặt trong dấu ngoặc kép</u></p> <p>* Bài tập 1/54</p>
<p><u>II. Hướng dẫn HS tìm hiểu cách dẫn gián tiếp</u></p> <p>*B1. Chuyển giao: - GV yêu cầu học sinh HĐ cá nhân thực hiện/c sau: ? Đọc VD? ? Bộ phận in đậm ở đ/văn a là lời nói hay ý nghĩ của nhân vật? Nó có được ngăn cách với bộ phận ở trước bằng dấu gì không? ? Bộ phận in đậm ở đ/văn b là lời nói hay ý nghĩ? Giữa phần in đậm với phần trước có từ gì, thay bằng từ nào khác? (Từ <i>rằng</i>→ có thể thay bằng từ <i>là</i>.) *GVKL và lưu ý từ <u>rằng</u> so với phần trên</p>	<p>- HSHĐ cá nhân đọc VD, suy nghĩ , thảo luận trả lời câu hỏi</p> <p>- Trình bày</p>	<p>2. Cách dẫn gián tiếp</p> <p>a. Ví dụ</p> <p>- Đoạn trích truyện "Lão Hạc"</p> <p>2. Ghi nhớ - <u>Thuật lại</u> lời nói hay ý nghĩ của người, nhân vật, <u>có điều chỉnh cho phù hợp</u>. - <u>Không đặt trong dấu ngoặc kép</u></p>

<p>? Em hiểu thế nào là cách dẫn gián tiếp và hình thức thể hiện? *B2. Thực hiện - GV theo dõi, đôn đốc, giải đáp thắc mắc * B3. Báo cáo - GV theo dõi *B4. Đánh giá: - GVnhận xét, đánh giá, chốt kiến thức GV chốt, ghi bảng ? Đọc ghi nhớ 2 ? ? Học về cách dẫn trực tiếp và gián tiếp giúp gì cho em khi viết các bài tập làm văn? - Sử dụng cho đúng các lời nói, suy nghĩ của người khác khi làm dẫn chứng cho bài văn (văn nghị luận)</p>	<p>- Học sinh bổ sung , thống nhất ý kiến từng câu trả lời - Học sinh nghe và ghi bài - học sinh đọc ghi nhớ - Liên hệ khi viết tập làm văn</p>	
---	--	--

Hoạt động 3,4: Luyện tập, vận dụng

- Phương pháp : Vấn đáp, giải thích, theo nhóm
- Thời gian : 19 phút.

HDCỦA GIÁO VIÊN	H Đ CỦA HỌC SINH	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>III. Hướng dẫn H luyện tập Đọc và nêu yêu cầu của BT 2? GVcho HS làm theo nhóm/ 3 dãy - thời gian: 5 phút - GV gọi HS của các nhóm trình bày ? GV : Nhận xét đánh giá và chấm điểm miệng ? Đọc và nêu yêu cầu của BT 3 *GVHD HS - Phân biệt rõ lời thoại của ai đang nói với ai, trong lời thoại đó có phần nào người nghe cần chuyển đến người thứ 3, và người thứ ba đó là ai? ? Đưa tình huống tương tự để có thể có cách viết lời dẫn như vậy? GV đưa yêu cầu HS vận dụng Trong giao tiếp hàng ngày, em có dùng cách dẫn trực tiếp không</p>	<p>- HS trong dãy làm việc thảo luận theo nhóm bàn/ dãy (cá nhân đọc lập làm vào VBT, thống nhất ý kiến ,đại diện nhóm báo cáo) - HS đọc lập làm tại VBT, - 2-3 học sinh giải bài tập trước lớp - Các HS khác nhận xét. - 2 học sinh đưa tình huống</p>	<p>III. Luyện tập Bài tập 2/54 Bài tập 3/55</p>

Hoạt động 5 : Tìm tòi, mở rộng

- Phương pháp : Vấn đáp.
- Thời gian : 1phút

HĐ CỦA GIÁO VIÊN	H Đ CỦA HỌC SINH	KIẾN THỨC CẦN ĐẠT
<p>GV: Đưa yêu cầu - Tìm trong văn bản: Người con gái Nam Xương có dùng cách dẫn trực tiếp</p>	<p>- HS lắng nghe yêu cầu - HS về nhà chuẩn bị bài theo yêu cầu</p>	<p>V. Tìm tòi, mở rộng</p>

<p>- Học thuộc ghi nhớ và làm phần b/ BT1</p> <p>- Soạn bài: Sử dụng một số biện pháp nghệ thuật trong văn bản thuyết minh</p> <p><i>Bước 2: Thực hiện: GV tư vấn cho HS</i></p> <p><i>Bước 3,4: Báo cáo, đánh giá: GV lắng nghe HS báo cáo ở tiết sau và nhận xét</i></p>	<p>- HS kiểm tra bài nhau trong tiết học sau.</p> <p>- GV đánh giá việc chuẩn bị của HS</p>	
--	---	--